

Bản án số: 20/2020/ HS-ST
Ngày 18/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH SƠN, TỈNH PHÚ THỌ**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Cẩm Vân

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Gia Thắng và ông Bùi Đức Quảng

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hà Thị Hồng Nhung, cán bộ Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn tham gia phiên tòa:
Ông Lương Ngọc Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 18/5/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 18/2020/HS-ST ngày 09 tháng 4 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2020/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn V**, Sinh ngày 20/8/1975 tại Thanh Sơn, Phú Thọ; Tên gọi khác: không có; Giới tính: nam; Hộ khẩu thường trú: khu Tân Thành, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Bố đẻ: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1954; Mẹ đẻ: Trịnh Thị H, sinh năm 1957; Vợ: Lưu Thị T, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Con: bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2014. Hiện bố, mẹ, vợ, con đang ở khu Tân Thành, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Anh chị em ruột: bị cáo có 04 anh chị em. Bị cáo là lớn nhất, nhỏ nhất sinh năm 1987; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 28/12/2019 đến ngày 03/01/2020, sau đó được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Bị cáo thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 03/03/2020.

2. Họ và tên: **Nguyễn Thị Kim T**, Sinh ngày 01/01/1958 tại Cẩm Khê Phú Thọ; Tên gọi khác: không có; Giới tính: nữ; Hộ khẩu thường trú: khu Tân Thành, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Văn hoá: 08/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ trước khi phạm tội (Đảng, chính quyền, đoàn thể): Không; Bố đẻ: Nguyễn

Kim V, Đã chết; Mẹ đẻ: Hoàng Thị B, Đã chết; Chồng: Tạ Văn Ngo, sinh năm 1954 hiện ở khu Tân Thành, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ; Con: bị cáo có 02 con, lớn sinh năm 1982, nhỏ sinh năm 1984; Anh chị em ruột: bị cáo có 07 anh chị em. Lớn nhất sinh năm 1942, nhỏ nhất sinh năm 1960, bị cáo là con thứ 6; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo thực hiện Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Thanh Sơn tại thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ từ ngày 03/01/2020 đến ngày 03/03/2020.

(Các bị cáo đều có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Lương Trung K, Sinh năm 1969.

Địa chỉ: Khu Soi Cà, xã Sơn Hùng, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

2. Ông Bùi Minh P, Sinh năm 1953.

Địa chỉ: Phố Ba Mỏ, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

3. Ông Trần Văn V, Sinh năm 1960

Địa chỉ: Khu Tân Thành, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

4. Ông Nguyễn Minh S, Sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu Tân Thành, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ

(Ông K, ông V, ông S có mặt; ông P vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 18 giờ 00 phút ngày 28 tháng 12 năm 2019 tại nhà ở của Nguyễn Văn V. Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát hình sự - Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang V đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề thông qua ứng dụng Zalo và tin nhắn, cuộc gọi điện thoại cho Lương T với số tiền 4.029.000 đồng và Nguyễn Thị Kim T với số tiền 5.000.000 đồng. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Nguyễn Văn V, thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen bên trong lắp sim số 0334.952.335; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen bên trong lắp sim số 0384.533.585; 01 bảng ghi các số lô, số đề; 01 bút bi màu đen và 1.200.000 đồng, đồng thời đưa Nguyễn Văn V về cơ quan điều tra làm việc.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Nguyễn Văn V, Tổ công tác thu giữ tại gian phòng ngủ số tiền 50.000.000 đồng.

Căn cứ lời khai của Nguyễn Văn V, căn cứ vào dữ liệu trên hai chiếc điện thoại và các đồ vật, tài liệu đã thu giữ được khi bắt quả tang, Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Sơn đã ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Thị Kim T – sinh năm 1958, thường trú tại khu Tân Thành, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn về hành vi “Đánh bạc”. Tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị Kim T tại khu Tân Thành, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, Cơ quan điều tra thu giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu

SAMSUNG Glaxy A10 màu đỏ lấp số sim 0846.904.028 của Tâm có liên quan đến hành vi đánh bạc.

Đồng thời với thủ tục giữ người khẩn cấp đối với Nguyễn Thị Kim T, Công an huyện Thanh Sơn tiến hành kiểm tra hành chính tại nhà ở của Lương Trung Kì. Quá trình kiểm tra hành chính đã thu giữ các đồ vật, tài liệu liên quan đến hành vi “Đánh bạc” gồm: 01 quyển sổ Hồng Hà màu tím bên trong có ghi nhiều chữ và số; 01 tờ giấy có ghi nhiều số; 01 máy tính nhãn hiệu CASIO; 02 bút bi nhãn hiệu Thiên Long lần lượt màu đỏ và đen; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng; 01 điện thoại di động ITEL màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG màu xanh và số tiền 3.989.000 đồng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Sơn, Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị Kim T và Lương Trung K khai nhận hành vi “Đánh bạc” của mình như sau:

Do không có công ăn việc làm ổn định nên Nguyễn Văn V đã đứng ra nhận ghi số lô, số đề để kiếm lời. Hồi 17 giờ 11 phút ngày 28/12/2019, Nguyễn Thị Kim T dùng điện thoại có lắp sim 0846.904.028 gọi đến số 0384.533.585 của V để ghi các số đề “đầu 0” và “đầu 1” mỗi đầu 2.500.000 đồng. V đồng ý và ghi các số đề trên vào một mảnh giấy để theo dõi. Tổng số tiền mà T bỏ ra mua các số đề là 5.000.000 đồng. Đến 17 giờ 31 phút, Lương Trung K dùng tài khoản Zalo có tên “Trung Hoa” (V lưu trong danh bạ là “K S”) gửi 01 hình ảnh bảng đề có ghi nhiều chữ và số là các số lô, số đề đến tài khoản Zalo tên “Co thương” của Nguyễn Văn V, Vũ đồng ý và nhắn tin trả lời lại “OK”. Quá trình điều tra, Lương Trung K và Nguyễn Văn V xác định tổng số tiền trên hình ảnh bảng đề mà K đã mua của V là 4.029.000 đồng. Khi Nguyễn Văn V vừa nhận bảng lô từ Nguyễn Trung K thì bị Tổ công tác thuộc Đội Cảnh sát hình sự - Công an huyện Thanh Sơn bắt quả tang, thu giữ các vật chứng như đã nêu trên.

Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra còn làm rõ trong ngày 28/12/2019, ngoài Nguyễn Thị Kim T và Lương Trung K, Nguyễn Văn V còn nhận bán số lô, số đề cho 03 đối tượng khác thông qua điện thoại di động và được V ghi chép, theo dõi trong bảng đề thu giữ được khi bắt quả tang, cụ thể như sau:

- Khoảng 16 giờ, Bùi Minh P gọi điện thoại di động từ số 0912.258.802 đến số 0384.533.585 của V mua số lô 97 với 40 điểm (22.000 đồng/ 01 điểm lô); số đề 79, 97 mỗi số 150.000 đồng; “ba càng” 297 với số tiền 200.000 đồng. V đồng ý và ghi các số lô, số đề trên vào bảng đề để theo dõi. Tại cơ quan điều tra, P và V đã xác định rõ tổng số tiền P đã mua số lô, số đề của V là 1.380.000 đồng.

- Hồi 17 giờ 14 phút Trần Văn V dùng tài khoản Zalo có tên “Nhật Vinh” (Vũ lưu trong danh bạ là “VINH Kều”) gửi tin nhắn với nội dung mua nhiều số lô, số đề đến tài khoản Zalo tên “Co thương” của Nguyễn Văn V, Vũ đồng ý và nhắn tin trả lời lại “OK”. Tại cơ quan điều tra, V và V đã xác định rõ tổng số tiền V nhắn tin mua số lô, số đề của Vũ là 115.000 đồng.

- Hồi 17 giờ 42 phút, Nguyễn Minh S gửi tin nhắn văn bản từ số 0329.601.262 đến số 0334.952.335 của V với nội dung mua nhiều số lô, số đề. V

đồng ý bán các số lô, số đề trong tin nhắn cho S. Tại cơ quan điều tra, S và V đã xác định rõ tổng số tiền S nhắn tin mua số lô, số đề của V là 260.000 đồng.

Ngoài ra, Nguyễn Văn V còn khai nhận trong ngày 28/12/2019 còn có bốn người chơi đến gặp trực tiếp V để mua các số lô, số đề. Toàn bộ các số lô, số đề mà V bán trực tiếp cho những người chơi này cũng được ghi chép trong bảng để bị thu giữ khi bắt quả tang. Tuy nhiên, Nguyễn Văn V không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này. Do vậy, Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ. Tổng số tiền Nguyễn Văn V đã bán số lô, số đề cho các đối tượng không rõ nhân thân này là 2.170.000 đồng.

Về hình thức đánh bạc Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị Kim T và các đối tượng khác đều khai: Đối với số đề, người chơi sẽ chọn một số có hai chữ số bất kỳ từ 00 đến 99 và đặt cược số tiền muốn đánh cho V, sau đó so sánh số mình đã chọn với hai chữ số cuối cùng trong giải đặc biệt của chương trình xổ số miền bắc, mở thưởng vào 18 giờ 15 ngày hôm đó. Nếu số của người chơi đã chọn trùng với hai số cuối của giải đặc biệt là trúng đề, V sẽ phải trả cho người chơi số tiền gấp 70 lần số tiền người chơi đã đặt cược. Nếu số của người chơi chọn khác với hai số cuối của giải đặc biệt thì V sẽ được hưởng toàn bộ số tiền người chơi đã đặt cược trước đó. Đối với số lô, người chơi cũng chọn một số bất kỳ từ 00 đến 99 và đặt cược số tiền muốn đặt cược cho V, sau đó so sánh với hai chữ số cuối cùng trong 27 kết quả của chương trình xổ số miền bắc mở thưởng ngày hôm đó. Nếu số của người chơi chọn trùng với hai số cuối của một trong 27 kết quả là trúng lô, V sẽ phải trả cho người chơi số tiền theo tỷ lệ 23.000đ (được gọi là một điểm lô) bỏ ra được ăn 80.000đ. Nếu số của người chơi chọn khác với hai số cuối của 27 giải thì V sẽ được hưởng toàn bộ số tiền người chơi đã đặt cược trước đó. Ngoài ra các đối tượng còn quy định một số cách chơi khác như “đầu”; “đuít”; “ba càng”; “lô xiên”.....

Việc ghi số lô, số đề do một mình V thực hiện. V không làm thủ ký cho ai, không chuyển bảng bán số lô, số đề cho người khác. Ngày 28/12/2019 là lần đầu tiên Nguyễn Văn V thực hiện việc bán các số lô, số đề. Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị Kim T và các đối tượng khác thỏa thuận thống nhất với nhau sẽ thanh toán tiền với từng người chơi vào ngày hôm sau sau khi xác định được số tiền được, thua với từng người.

Các lời khai của Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị Kim T và các đối tượng khác tại cơ quan điều tra phù hợp với các số lô, số đề ghi trên các thẻ theo dõi thu giữ được của V khi bắt quả tang, phù hợp với lịch sử các cuộc gọi, tin nhắn còn lưu trên điện thoại của V và các đối tượng. Theo đó số tiền tham gia đánh bạc của các đối tượng lần lượt như sau: Trần Văn V 115.000 đồng; Nguyễn Minh S 260.000 đồng; Bùi Minh P 1.380.000 đồng; Lương Trung K 4.029.000 đồng; Nguyễn Thị Kim T **5.000.000 đồng**. Số tiền tham gia đánh bạc Nguyễn Văn V gồm số tiền đã nhận ghi số lô, số đề cho Trần Văn V, Nguyễn Minh S, Bùi Minh P, Lương Trung K, Nguyễn Thị Kim T và một số người chơi khác không xác định được danh tính (2.170.000 đồng). Tổng số tiền tham gia đánh bạc của Nguyễn Văn V là **12.954.000 đồng**.

Ngày 03/01/2019 cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an huyện Thanh Sơn ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với **Nguyễn Văn V** và **Nguyễn Thị Kim T** về tội “*Đánh bạc*” theo quy định tại khoản 1, Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đối với Lương Trung K, ngày 28/12/2019 đã bán số lô, số đề cho tám người chơi sau đó tổng hợp thành bảng đề và chuyển cho Nguyễn Văn V để hưởng hoa hồng. Mỗi điểm lô V trích lại cho Kiên 500 đồng; đối với số đề cứ 100.000 đồng V trích lại cho K 24.000 đồng. Tổng số tiền K đã bán số lô, số đề cho nhiều người chơi sau đó tổng hợp thành bảng đề và chuyển cho Nguyễn Văn V là 4.029.000 đồng. Ngoài thanh toán tiền hoa hồng thì số tiền được thua trên bảng đề Nguyễn Văn V cũng thỏa thuận sẽ trực tiếp thanh toán với K vào ngày hôm sau. Do vậy, bảng đề này thực tế là K trực tiếp đánh bạc với Nguyễn Văn V. Tuy nhiên số tiền K tham gia đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Thanh Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với K theo đúng quy định của pháp luật. Đối với những người chơi mà K đã ghi số lô, số đề, K khai nhận đều không biết tên, tuổi, địa chỉ những người này, ngoài lời khai của Kiên không có căn cứ khác nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác định làm rõ những người này.

Đối với Trần Văn V, Nguyễn Minh S, Bùi Minh P là những người chơi tham gia đánh bạc với bị cáo Nguyễn Văn V, tuy nhiên số tiền các đối tượng này tham gia đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, là hành vi vi phạm hành chính. Công an huyện Thanh Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên theo đúng quy định của pháp luật

Do Nguyễn Văn V và các đối tượng thỏa thuận sẽ thanh toán tiền được, thua vào ngày hôm sau nên khi bắt quả tang V và các đối tượng chưa chuyển tiền cho nhau. Quá trình giải quyết vụ án, các đối tượng tự nguyện giao nộp số tiền đã bỏ ra đánh bạc cho Cơ quan điều tra, cụ thể: Nguyễn Thị Kim T 5.000.000 đồng; Nguyễn Minh S 260.000 đồng; Trần Văn V 115.000 đồng; Bùi Minh P 1.380.000 đồng. Riêng Lương Trung K quá trình kiểm tra hành chính Công an huyện Thanh Sơn đã thu giữ 3.989.000 đồng, tuy nhiên theo bảng đề mà K đã gửi cho V thì tổng số tiền ghi lô, đề là 4.029.000 đồng. Quá trình điều tra Lương Trung K đã tự nguyện giao nộp cho Cơ quan điều tra số tiền 40.000 đồng còn thiếu. Nguyễn Văn V cũng tự nguyện giao nộp lại số tiền 2.170.000 đồng là số tiền V đã ghi số lô, số đề cho nhiều người chơi không xác định được danh tính. Tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn V; Nguyễn Thị Kim T và các đối tượng đã giao nộp là 12.954.000 đồng, là số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc với nhau, được chuyển theo hồ sơ vụ án.

Đối với số tiền 1.200.000 đồng thu giữ của bị cáo V khi bắt quả tang và số tiền 50.000.000 đồng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo V, Cơ quan điều tra đã làm rõ số tiền này không liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo V. Ngày 12/02/2020 Cơ quan điều tra đã trả lại số tiền trên cho bị cáo V theo quy định của pháp luật.

Cũng trong quá trình điều tra, Nguyễn Minh S đã tự nguyện giao nộp 01 điện thoại di động FPT màu đỏ đen có lắp số sim 0329.601.262; Trần Văn V tự

nguyên giao nộp 01 điện thoại di động Nokia màu đen có lắp sim số 0982.968.561; Bùi Minh P tự nguyên giao nộp 01 điện thoại di động Nokia 216 có lắp sim số 0912.258.802 là điện thoại di động mà các đối tượng dùng để liên lạc với bị cáo Nguyễn Văn V trong quá trình ghi các số lô, số đề. 03 chiếc điện thoại này cùng các đồ vật, tài liệu thu giữ trong quá trình bắt quả tang, kiểm tra hành chính, khám xét khẩn cấp đều liên quan đến hành vi đánh bạc của bị cáo V và các đối tượng, là vật chứng của vụ án, được chuyển theo hồ sơ vụ án để xử lý trong quá trình xét xử.

Về điều kiện kinh tế, tài sản: Bị cáo V sống trong nhà xây cấp bốn rộng 80m² trên đất thuộc quyền sở hữu của V. Ngoài các đồ dùng sinh hoạt bị can không có tài sản gì có giá trị. Bị cáo T sống trong nhà xây cấp bốn rộng 100m² trên đất thuộc quyền sở hữu của vợ chồng bị cáo. Ngoài các đồ dùng sinh hoạt bị cáo không có tài sản gì có giá trị. Cả bị cáo V và T đều không có việc làm ổn định.

Bản cáo trạng số 21/CT-VKS ngày 03 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn truy tố các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Thị Kim T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Thị Kim T phạm tội “Đánh bạc”.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, Điều 51, Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V từ 9 đến 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách từ 18 đến 24 tháng tù.

Hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo từ 10.000.000đ đến 15.000.000đ.

- Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim T từ 9 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, khấu trừ 6 ngày tạm giữ quy đổi bằng 18 ngày cải tạo không giam giữ. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Tâm.

Hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T.

** Về xử lý vật chứng:*

Áp dụng: Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

Tịch thu sung công quỹ nhà nước tổng số tiền bị cáo Nguyễn Văn V; Nguyễn Thị Kim T và các đối tượng đã giao nộp là 12.954.000 đồng, là số tiền các đối tượng tham gia đánh bạc với nhau.

Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S9 màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0334.952.335; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J7 màu đen, đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0384.533.585 thu giữ của Nguyễn Văn V.

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10 màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong lắp số sim 0846.904.028 thu giữ của Nguyễn Thị Kim T;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động ITEL màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0373.866.238; 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10 màu xanh thu giữ và 01 máy tính nhãn hiệu CASIO thu giữ của Lương Trung K.

+ 01 điện thoại di động FPT màu đỏ đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0329.601.262 thu giữ của Nguyễn Minh S;

+ 01 điện thoại di động Nokia màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0982.968.561 thu giữ của Trần Văn V;

+ 01 điện thoại di động Nokia 216, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0912.258.802 thu giữ của Bùi Minh P.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 02 sim số 0334.952.335; 0384.533.585 và 01 bút bi màu đen thu giữ của Nguyễn Văn Vũ;

+ 01 sim số 0846.904.028 thu giữ của Nguyễn Thị Kim T;

+ 01 sim số 0329.601.262 thu giữ của Nguyễn Minh S;

+ 01 sim số 0982.968.561 thu giữ của Trần Văn V;

+ 01 sim số 0912.258.802 thu giữ của Bùi Minh P.

+ 01 sim số 0373.866.238 thu giữ của Lương Trung K; 02 bút bi nhãn hiệu Thiên Long lần lượt màu đỏ và đen thu giữ của Lương Trung K.

Tịch thu lưu hồ sơ:

+ 01 bảng ghi các số lô, số đề thu giữ của Nguyễn Văn V;

+ 01 quyển sổ Hồng Hà màu tím bên trong có ghi nhiều chữ và số; 01 tờ giấy có ghi nhiều số thu giữ của Lương Trung K.

Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự, các bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo không có tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Các bị cáo đều ân hận về hành vi phạm tội của mình, xin Hội đồng xét xử cho các bị cáo được hưởng hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Thanh Sơn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Sơn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền về trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo

không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2]. Về hành vi cấu thành tội phạm của các bị cáo:

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đã khai nhận hành vi vi phạm pháp luật của mình. Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan. Hành vi của các bị cáo còn được chứng minh bằng biên bản bắt người phạm tội quả tang, tang vật, các tài liệu và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đầy đủ cơ sở kết luận: Hồi 18 giờ 00 phút ngày 28/12/2019 tại nhà ở của mình tại khu Tân Thành, thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, Nguyễn Văn V đã đánh bạc dưới hình thức bán số lô, số đề bằng điện thoại di động cho Lương Trung K, Nguyễn Thị Kim T, Nguyễn Minh S, Trần Văn V, Bùi Minh P và trực tiếp bán số lô, số đề cho nhiều người chơi khác không xác định được nhân thân với tổng số tiền 12.954.000 đồng. Nguyễn Thị Kim T đã đánh bạc dưới hình thức mua số lô, số đề bằng điện thoại di động của Nguyễn Văn V với số tiền 5.000.000 đồng. Hành vi đánh bạc của Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị Kim T đã bị Cơ quan điều tra bắt quả tang, thu giữ đầy đủ vật chứng.

Do vậy các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định như sau:

“1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng mà trực tiếp là đến nếp sống văn minh của xã hội, là một tệ nạn xã hội gây hậu quả xấu cần tích cực phòng ngừa, ngăn chặn. Bản thân các bị cáo đều có đủ năng lực trách nhiệm hình sự để nhận biết hành vi đánh bạc trái phép là hành vi bị cấm nhưng do mục đích tư lợi các bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của các bị cáo cần bị xét xử và quyết định hình phạt tương xứng để cải tạo, giáo dục, răn đe đối với các bị cáo và phòng ngừa chung. Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng giản đơn. Các bị cáo đều là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo.

[3]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 Bộ Luật Hình sự năm 2015.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Thị Kim T phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải. Vì vậy các bị cáo đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Riêng bị cáo Nguyễn Thị Kim T có chồng tham gia quân đội, được tặng thưởng huân chương và có nhiều thành tích trong hoạt động của Hội Cựu chiến binh, vì vậy bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét thấy tính chất, mức độ hành vi phạm tội cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự các bị cáo đều có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự và có nơi cư trú rõ ràng. Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét đến vai trò của các bị cáo cũng như loại tội phạm này đang có chiều hướng gia tăng trên địa bàn huyện Thanh Sơn nói chung nên cần xử phạt các bị cáo một hình phạt tương xứng đủ để các bị cáo nhận thấy được hành vi phạm tội của mình và làm gương cho gia đình và xã hội.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án thấy rằng: Đối với bị cáo Nguyễn Văn V là người có vai trò trực tiếp chủ mưu cao hơn vì bị cáo gom lại số lô, số đề từ những người ghi bảng lô đề. Đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim T là người có vai trò thấp hơn trong vụ án, số tiền sử dụng vào việc đánh bạc không lớn. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo một hình phạt nghiêm khắc theo quy định pháp luật phù hợp với mức án như đề nghị của Viện kiểm sát đủ để mang tính dẫn dắt và để bị cáo có thể trở thành người công dân tốt.

Sau khi xem xét nhân thân, đối chiếu các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Thị Kim T có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Các bị cáo đều có nơi cư trú rõ ràng, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải bắt chấp hành hình phạt tù giam mà áp dụng Điều 65 và Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 xử cho bị cáo Nguyễn Văn V được hưởng án treo ở tại nơi cư trú lao động cải tạo dưới sự giám sát của chính quyền địa phương, xử cho bị cáo Nguyễn Thị Kim T cải tạo không giam giữ là phù hợp.

Theo quy định tại khoản 3 điều 36 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì bị cáo Nguyễn Thị Kim T bị phạt cải tạo không giam giữ còn phải bị khấu trừ một khoản thu nhập từ 5% đến 20% để sung công quỹ nhà nước. Xét thấy bị cáo Nguyễn Thị Kim T là người cao tuổi không có thu nhập ổn định do vậy miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Xét thấy bị cáo Nguyễn Văn V đang trong độ tuổi lao động do vậy cần phạt bị cáo một khoản tiền để sung quỹ nhà nước.

Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Nguyễn Thị Kim T.

[7]. Về xử lý vật chứng và biện pháp tố pháp:

Đối với số tiền 12.954.000 đồng (Mười hai triệu chín trăm năm mươi bốn nghìn đồng) thu giữ của các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị Kim T cùng các đối tượng Lương Trung K, Bùi Minh P, Nguyễn Minh S và Trần Văn V và các đối tượng tham gia đánh bạc với nhau cần tịch thu sung công quỹ nhà nước.

Đối với: + 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S9 màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0334.952.335; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J7 màu đen, đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0384.533.585 thu giữ của Nguyễn Văn V;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10 màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0846.904.028 thu giữ của Nguyễn Thị Kim T;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng, đã qua sử dụng; 01 điện thoại di động ITEL màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0373.866.238; 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10 màu xanh thu và 01 máy tính nhãn hiệu CASIO thu giữ của Lương Trung K.

+ 01 điện thoại di động FPT màu đỏ đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0329.601.262 thu giữ của Nguyễn Minh S;

+ 01 điện thoại di động Nokia màu đen, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0982.968.561 thu giữ của Trần Văn V;

+ 01 điện thoại di động Nokia 216, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0912.258.802 thu giữ của Bùi Minh P.

Đây là các phương tiện liên quan đến hành vi đánh bạc của các bị cáo do vậy cần tịch thu bán sung công quỹ nhà nước.

Đối với 02 sim số 0334.952.335, 0384.533.585 và 01 bút bi màu đen thu giữ của Nguyễn Văn V; 01 sim số 0846.904.028 thu giữ của Nguyễn Thị Kim T; 01 sim số 0329.601.262 thu giữ của Nguyễn Minh S; 01 sim số 0982.968.561 thu giữ của Trần Văn V; 01 sim số 0912.258.802 thu giữ của Bùi Minh P; 01 sim số 0373.866.238, 02 bút bi nhãn hiệu Thiên Long một chiếc màu đỏ và một chiếc màu đen thu giữ của Lương Trung K các bị cáo và các đối tượng sử dụng vào việc phạm tội do không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 bảng ghi các số lô, số đề thu giữ của Nguyễn Văn V; 01 quyển sổ Hồng Hà màu tím bên trong có ghi nhiều chữ và số; 01 tờ giấy có ghi nhiều số; thu giữ của Lương Trung K là vật chứng của vụ án, hiện đang được lưu giữ tại hồ sơ cần tiếp tục lưu hồ sơ vụ án.

Đối với Lương Trung K là người trực tiếp đánh bạc với Nguyễn Văn V. Tuy nhiên số tiền K tham gia đánh bạc, bản thân Kiên chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc” hoặc tội “Tổ chức đánh bạc hoặc gá bạc” nên Công an huyện Thanh Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Lương Trung K theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị định 167/2013/Đ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ xét thấy là phù hợp.

Đối với những người chơi mà K đã ghi số lô, số đề, K khai nhận đều không biết tên, tuổi, địa chỉ những người này, ngoài lời khai của Kiên không có căn cứ

khác nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác định làm rõ những người này là hợp pháp.

Đối với Trần Văn V, Nguyễn Minh S, Bùi Minh P là những người chơi tham gia đánh bạc với bị cáo Nguyễn Văn V, tuy nhiên số tiền các đối tượng này tham gia đánh bạc chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, là hành vi vi phạm hành chính. Công an huyện Thanh Sơn đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng trên theo quy định tại khoản 1 Điều 26 Nghị định 167/2013/Đ-CP ngày 12/11/2013 của Chính Phủ là đúng quy định của pháp luật.

[8].Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên cần chấp nhận.

[9]. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm;

[10]. Các bị cáo, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm i,s khoản 1, Điều 51; khoản 1, khoản 2, khoản 5 Điều 65 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Văn V.

Căn cứ: Khoản 1 Điều 321; điểm i,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đối với bị cáo Nguyễn Thị Kim T.

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn V và Nguyễn Thị Kim T phạm tội "Đánh bạc".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn V 09 (Chín) tháng tù nhđng cho hđng án treo. Thời gian thử thách 18 (Mđời tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Văn V cho UBND thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ để giám sát và giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách. Trđng hợp ngđời đđc hđng án treo thay đổi nơi cđ trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật Thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách ngđời đđc hđng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc ngđời đđc hđng án treo chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hđng án treo.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Thị Kim T 09 (Chín) tháng cải tạo không giam giữ, bị cáo được khấu trừ 06 (Sáu) ngày tạm giữ (từ ngày 28/12/2019 đến ngày 03/01/2020) quy đổi thành 18 (Mđời tám) ngày cải tạo không giam giữ. Bị cáo còn phải chấp hành 08 (Tám) tháng 12 (Mđời hai) ngày cải tạo không giam giữ.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày UBND thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ nhận được quyết định Thi hành án và bản sao

bản án. Giao bị cáo T cho UBND thị trấn Thanh Sơn, huyện Thanh Sơn, tỉnh Phú Thọ giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo đúng quy định tại Mục 3 quy định về thi hành án phạt cải tạo không giam giữ của Luật Thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo T.

* Về hình phạt bổ sung: Phạt bị cáo Nguyễn Văn V 10.000.000đồng (Mười triệu đồng) để sung công quỹ nhà nước. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo T.

2. Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

Căn cứ: Khoản 1, 2 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 12.954.000 đồng của các bị cáo Nguyễn Văn V, Nguyễn Thị Kim T và các đối tượng Lương Trung K, Bùi Minh P, Nguyễn Minh S và Trần Văn V.

Tịch thu bán sung công quỹ nhà nước:

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy S9 màu đen bên trong lắp sim số 0334.952.335; 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy J7 màu đen bên trong lắp sim số 0384.533.585 của Nguyễn Văn V;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10 màu đỏ lắp số sim 0846.904.028 của Nguyễn Thị Kim T;

+ 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng; 01 điện thoại di động ITEL màu đen; 01 điện thoại nhãn hiệu SAMSUNG Galaxy A10 màu xanh thu giữ và 01 máy tính nhãn hiệu CASIO của Lương Trung K.

+ 01 điện thoại di động FPT màu đỏ đen có lắp số sim 0329.601.262 của Nguyễn Minh S;

+ 01 điện thoại di động Nokia màu đen có lắp sim số 0982.968.561 của Trần Văn V;

+ 01 điện thoại di động Nokia 216 có lắp sim số 0912.258.802 của Bùi Minh P.

Tịch thu tiêu hủy các sim số:

+ Sim 0334.952.335; 0384.533.58501 và 01 bút bi màu đen của Nguyễn Văn V;

+ Sim 0846.904.028 của Nguyễn Thị Kim T;

+ Sim 0329.601.262 của Nguyễn Minh S;

+ Sim số 0982.968.561 của Trần Văn V;

+ Sim số 0912.258.802 của Bùi Minh P;

+ 01 sim số 0373.866.238, 02 bút bi nhãn hiệu Thiên Long một chiếc màu đỏ và một chiếc màu đen của Lương Trung K.

Tịch thu lưu hồ sơ:

- + 01 bảng ghi các số lô, số đề của Nguyễn Văn V;
- + 01 quyển sổ Hồng Hà màu tím bên trong có ghi nhiều chữ và số; 01 tờ giấy có ghi nhiều số của Lương Trung K.

Vật chứng là đồ vật đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra bàn giao cho cơ quan Thi hành án dân sự huyện thanh Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14/4/2020. Vật chứng là tiền đang được tạm giữ tại tài khoản tạm thu số 3941.0.9044309.00000 tại Kho bạc nhà nước huyện Thanh Sơn tỉnh Phú Thọ.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo Nguyễn Văn V và bị cáo Nguyễn Thị Kim T mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Các bị cáo, những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết để đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKS ND huyện;
- Công an huyện;
- Chi cục THADS huyện;
- Hồ sơ công tác THAHS;
- UBND TT. Thanh Sơn
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Đã ký

Nguyễn Cẩm Vân